

Số: 1939 /SGD&ĐT-QLT
V/v: Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường
mầm non, lớp 1 và lớp 6
năm học 2016-2017

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2016

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã;
- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ vào Điều lệ trường mầm non; Điều lệ trường tiểu học; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 364/UBND-VX ngày 22/01/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2016-2017;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Hà Nội hướng dẫn Ủy ban nhân dân (UBND) các quận, huyện, thị xã; các phòng GD&ĐT; các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chuẩn bị và tổ chức triển khai công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2016-2017 như sau:

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh (HS) và cha mẹ HS; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyển và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho HS, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo bốn rõ: tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện chủ trương “Ba tăng, ba giảm” (ba tăng: tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học; ba giảm: giảm số học sinh trái tuyển, giảm số học sinh trên một lớp, giảm số lớp đối với những trường có số lớp quá lớn).

4. Tăng số HS được học 2 buổi/ngày.

5. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp, thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.

B. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

1. Các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở

a) Các trường phối hợp với UBND các phường, xã, thị trấn tổ chức điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công, đảm bảo số liệu chính xác phục vụ cho phân tuyển tuyển sinh (TS).

b) Căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi TS trên địa bàn; căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, các trường chủ động xây dựng dự thảo kế hoạch công tác TS năm học 2016-2017, báo cáo phòng GD&ĐT đúng thời gian quy định.

2. Các phòng giáo dục và đào tạo

a) Tham mưu UBND quận, huyện, thị xã tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học.

b) Thực hiện luân chuyển cán bộ, giáo viên để nâng cao chất lượng đội ngũ của các trường trên địa bàn.

c) Chỉ đạo các trường làm tốt công tác điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công và số liệu tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 do Sở GD&ĐT cung cấp, xây dựng dự thảo kế hoạch công tác TS năm học 2016-2017.

d) Xây dựng Kế hoạch công tác TS năm học 2016-2017 của phòng GD&ĐT

- Các căn cứ để xây dựng kế hoạch TS:

+ Dự thảo kế hoạch TS của các trường;

+ Số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn;

+ Điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên của từng trường, chỉ tiêu (số lớp, số HS/lớp, số lớp được học 2 buổi/ngày) phải phù hợp với số phòng học của trường, trong đó phải dành ưu tiên cho các phòng chức năng và phòng học 2 buổi/ngày;

+ Mức phân đầu huy động số trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đạt 37% và 98% trẻ độ tuổi mẫu giáo đến cơ sở GDMN; duy trì 100% trẻ 5 tuổi đến trường và được học đủ 2 buổi/ngày; ít nhất 75% trẻ khuyết tật ở thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập. 100% trẻ 6 tuổi đủ sức khỏe được vào lớp 1; 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6; 100% học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) có nhu cầu được tiếp tục đi học tại các trường THPT, các trung tâm GDTX và các trường TCCN;

+ Kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia và chương trình kiên cố hóa trường học của Thành phố;

+ Quy mô nhà trường: giảm dần quy mô của các trường có số lớp quá lớn (vượt quá quy định của Điều lệ nhà trường) nhằm đáp ứng xây dựng trường chuẩn quốc gia;

+ Đầu tư xây dựng trường đối với các khu đô thị mới, cần quan tâm tới con em

của các hộ dân thuộc diện tái định cư do giải phóng mặt bằng; tạo điều kiện cho HS dân tộc, con em các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn vào các trường công lập. Đối với các khu đô thị mới chưa có trường, phòng GD&ĐT báo cáo UBND quận, huyện, thị xã có biện pháp giải quyết chỗ học cho HS và thúc đẩy việc xây thêm trường mới theo quy hoạch mạng lưới trường học trên địa bàn.

+ Việc phân tuyển TS và giao chỉ tiêu TS phải phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ của từng trường, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh;

+ Hạn chế học sinh trái tuyển ở những trường có số lớp quá đông, nếu số học sinh/lớp vượt so với quy định của Điều lệ trường học, phòng GD&ĐT phải có văn bản báo cáo Sở, tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải học sinh ở các trường học;

- Nội dung Kế hoạch TS bao gồm:

+ Phân chia địa bàn TS;

+ Chỉ tiêu TS đối với từng trường;

+ Quy định về số HS trên một lớp, số lớp của từng trường;

+ Yêu cầu các trường chuẩn bị đội ngũ giáo viên và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức thực hiện công tác TS, thực hiện Quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục và chế độ thông tin báo cáo (theo mẫu).

II. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

1. Tuyển sinh vào các trường mầm non

a) Các trường thông báo công khai chỉ tiêu TS, thời gian TS trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

b) Các trường tham mưu UBND phường, xã, thị trấn về công tác TS. Phối hợp với các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của UBND phường, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về chỉ tiêu TS, thời gian TS ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác TS, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyển TS quy định. Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyển TS được giao.

c) Về số trẻ trong một lớp thực hiện theo quy định Điều 13 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp do số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 13, số trẻ trong mỗi nhóm lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại Điều này và diện tích sử dụng tối thiểu đạt $1,5 \text{ m}^2$ cho một cháu. Các trường mầm non trực thuộc Sở GD&ĐT TS theo đúng chỉ tiêu và kế hoạch Sở giao.

d) Hồ sơ:

- Đơn xin học (theo mẫu);

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photocopy hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, huyện, thị xã hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn;

e) Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

2. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6

a) Phương thức tuyển sinh: xét tuyển.

Nếu cơ sở giáo dục có số lượng học sinh đăng ký vào học lớp 1 hoặc lớp 6 nhiều hơn so với chỉ tiêu tuyển sinh, các cơ sở giáo dục căn cứ vào các quy định hiện hành để xây dựng phương án tuyển sinh phù hợp, trình Phòng GD&ĐT và UBND quận, huyện, thị xã, báo cáo Sở GD&ĐT, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6.

b) Địa bàn tuyển sinh: theo tuyển TS do UBND quận, huyện, thị xã quy định cho các trường.

c) Đối tượng dự tuyển vào lớp 6: những HS đã hoàn thành chương trình tiểu học.

d) Độ tuổi:

- Lớp 1:

Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2010). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

- Lớp 6:

+ Tuổi của HS vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2005);

+ Những trường hợp đặc biệt:

* Những HS được học vượt lớp hoặc HS được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp tiểu học;

* HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn ba tuổi so với tuổi quy định.

+ HS không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

e) Hồ sơ

- Lớp 1:

+ Đơn xin học (theo mẫu);

+ Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

+ Bản photô sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, huyện, thị xã hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn;

- Lớp 6:

+ Đơn xin dự tuyển vào THCS (theo mẫu);

+ Bản chính học bạ tiểu học có xác nhận đã hoàn thành chương trình tiểu học. Trường hợp HS bị mất học bạ thì Giám đốc Sở GD&ĐT sẽ xem xét, giải quyết từng

trường hợp cụ thể;

+ Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

+ Bản photô sổ hộ khẩu (không cần công chứng) và kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, huyện, thị xã hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn;

+ Quyết định cho phép học vượt lớp, được vào tiêu học ở độ tuổi cao hơn độ tuổi quy định (nếu có).

g) Tuỳ theo tình hình thực tế ở một số địa phương, phòng GD&ĐT có thể chỉ đạo cho phép chuyển toàn bộ hồ sơ của những HS đã hoàn thành chương trình tiểu học từ các trường tiểu học sang trường THCS trên cùng địa bàn để tạo thuận lợi cho HS trong việc nộp hồ sơ vào lớp 6.

h) TS vào các trường ngoài công lập:

- Các trường có thể tuyển HS trên địa bàn và HS từ các địa bàn khác có nguyện vọng vào học tại trường;

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, phòng GD&ĐT giao chỉ tiêu TS cho trường;

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của HS, cha mẹ HS trước khi làm thủ tục nhập học cho HS. Các trường tuyệt đối không được TS trước thời gian quy định của Sở.

4. Tuyển sinh vào các trường trực thuộc Sở GD&ĐT

a) Các trường mầm non gồm: trường Mầm non B Hà Nội, trường Mẫu giáo Việt Triều hữu nghị.

b) Các trường chuyên biệt:

- Trường tiểu học Bình Minh: tuyển vào lớp 1 những HS có tật về trí não (thiểu năng trí tuệ) trên địa bàn Hà Nội.

- Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu: tuyển vào lớp 1, lớp 6 những HS khiếm thị, bao gồm trẻ mù hoàn toàn, trẻ nhìn kém (thị lực có kính dưới 3/10) trên địa bàn Hà Nội.

- Trường Phổ thông cơ sở Xã Đàn: tuyển vào mẫu giáo (từ 3 – 5 tuổi), lớp 1 và lớp 6 những HS khiếm thính trên địa bàn Hà Nội.

- Các trường trên đây thực hiện TS theo đúng thời gian và chỉ tiêu của Sở giao. Ngoài HS khuyết tật, việc tuyển HS hoà nhập phải ưu tiên tuyển HS trên địa bàn nơi trường đóng. Các trường phải có kế hoạch và biện pháp tổ chức, tuyên truyền vận động để vận động HS khuyết tật đến trường.

c) Tuyển sinh vào lớp 6 trường trung học phổ thông chuyên Hà Nội-Amsterdam, thực hiện phương xét tuyển, nếu số lượng học sinh đăng ký vào học nhiều hơn so với chỉ tiêu tuyển sinh, nhà trường căn cứ vào các quy định hiện hành để xây dựng phương án tuyển sinh phù hợp, báo cáo Sở GD&ĐT, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 6.

5. Thời gian tuyển sinh

Các trường mầm non, tiểu học và THCS bắt đầu TS từ ngày 01/7/2016 đến

ngày 15/7/2016, tuyệt đối các trường không được TS trước thời gian quy định. Sau ngày 15/7/2016, những trường tuyển chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo phòng GD&ĐT, căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, phòng GD&ĐT cho phép trường được tuyển bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 18/7/2016 đến ngày 20/7/2016.

C. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Ban hành văn bản hướng dẫn về công tác TS vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2016-2017.

2. Cung cấp dữ liệu tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6, tổ chức hội nghị hướng dẫn về công tác TS vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 cho các phòng GD&ĐT và các trường trực thuộc Sở.

3. Kiểm tra, phê duyệt, thông báo công khai và chỉ đạo các phòng GD&ĐT các quận, huyện, thị xã thực hiện Kế hoạch TS và công tác TS vào các lớp đầu cấp của đơn vị.

4. Phối hợp xây dựng và triển khai phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2016-2017.

5. Công tác TS là một tiêu chuẩn để đánh giá xếp loại thi đua các trường và các phòng GD&ĐT.

II. CÁC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các phường, xã, thị trấn với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi TS vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; phân tuyển TS hợp lý để huy động được số trẻ, số học sinh đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường.

2. Phê duyệt phương án tuyển sinh của các trường, xây dựng Kế hoạch TS, trình UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt và báo cáo Sở GD&ĐT.

3. Triển khai Kế hoạch TS, tổ chức hướng dẫn công tác TS cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn.

4. Trưởng phòng GD&ĐT ký Quyết định thành lập Hội đồng TS của các trường trên địa bàn phụ trách.

5. Phối hợp với UBND các phường, xã, thị trấn công bố công khai việc phân tuyển TS, chỉ tiêu TS; các quy định về độ tuổi, hồ sơ TS tại các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu TS 15 ngày để cha mẹ HS biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho HS tại các trường.

6. Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức TS theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GD&ĐT, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1 và lớp 6”.

7. Tiếp tục nghiên cứu và báo cáo UBND quận, huyện, thị xã về luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm trường và phòng học (đối với những địa phương chưa đủ phòng học theo quy định), tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để điều hoà chất lượng, nâng cao độ đồng đều giữa các trường. Phòng GD&ĐT

phải có biện pháp kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu TS của các trường, tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường.

8. Công tác TS là một tiêu chuẩn để đánh giá xếp loại thi đua các trường.

9. Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về nhân sự và cơ sở vật chất để từng bước triển khai tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6.

10. Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch TS của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác TS.

III. CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Chủ động phối hợp với UBND các phường, xã, thị trấn trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi TS trên địa bàn được phân công, chủ động xây dựng Kế hoạch công tác TS năm học 2016-2017 của trường, báo cáo phòng GD&ĐT. Tham gia đầy đủ hội nghị hướng dẫn về công tác TS do Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT tổ chức hướng dẫn.

2. Thông báo công khai tại trường tuyển TS do UBND quận, huyện, thị xã quy định; chỉ tiêu TS và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian TS.

3. Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về nhân sự và cơ sở vật chất để từng bước triển khai tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6.

4. Từng bước tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh chuẩn bị công tác triển khai tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6.

5. Mỗi trường thành lập một Hội đồng TS do Trưởng phòng GD&ĐT quận, huyện, thị xã ra quyết định thành lập, thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, thư ký và một số uỷ viên. Hội đồng TS có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác TS, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

6. Tổ chức tuyển sinh:

a) Khi tiếp nhận hồ sơ của HS cán bộ TS phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân HS như: họ tên, ngày sinh, nơi sinh...trong giấy khai sinh, hộ khẩu, học bạ (đối với lớp 6), nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: "Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu" sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho HS sau này. Cán bộ TS và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên;

b) Trong thời gian TS các trường tuyệt đối không được thu hoắc vận động cha mẹ HS đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

7. Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian TS để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho HS và cha mẹ HS.

8. Kết thúc TS các trường lập danh sách học sinh đã tuyển, báo cáo kết quả TS với UBND phường, xã, thị trấn và phòng GD&ĐT.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các phòng GD&ĐT báo cáo về Sở (qua Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục) về công tác TS theo lịch sau:

- Ngày 15/4/2016: 8g30 sáng Tập huấn về thống kê số liệu tuyển sinh đầu cấp, tại Câu lạc bộ 23, Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Ngày 13/5/2016: nộp Kế hoạch TS của quận, huyện, thị xã.
- Ngày 22/7/2016: nộp Báo cáo nhanh về công tác TS.
- Ngày 29/7/2016: nộp Báo cáo chính thức về công tác TS.

Trên đây là hướng dẫn công tác TS vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2016-2017, Sở GD&ĐT yêu cầu các phòng GD&ĐT quận, huyện, thị xã và các trường mầm non, tiểu học, THCS nghiên cứu kỹ văn bản và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn. Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị cần báo cáo ngay về cơ quan quản lý theo phân cấp để có sự chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, ban Sở (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLT&KD.



Nguyễn Hữu Độ